

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 25 tháng 11 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ việc “Ly hôn” giữa:

- Người khởi kiện: Anh Trần Quang L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 05, ấp 02, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người bị kiện: Chị Bùi Thị O, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 02, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 25 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo. Xét thấy vụ việc đủ điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:**

Người khởi kiện: Anh Trần Quang L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 05, ấp 02, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Chị Bùi Thị O, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 02, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thỏa thuận của các bên cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang L và chị Bùi Thị O thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận giao cho chị Bùi Thị O được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Thị E, sinh năm 05/06/2007, đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Anh Trần Quang L cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 15 hàng tháng, đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 15/12/2021.

Anh Trần Quang L được quyền thăm non, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Bùi Thị O không được quyền ngăn cấm, cản trở.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các đương sự không phải chịu lệ phí.

**3.** Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long.
- Chi cục THADS TX Bình Long;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Mai Phương**